

# HIỆP ĐỊNH VỀ CÁC BIỆN PHÁP ĐẦU TƯ LIÊN QUAN ĐẾN THƯƠNG MẠI

*Các Thành viên,*

*Xét tới việc các Bộ trưởng đã nhất trí trong Tuyên bố Punta del Este rằng "sau khi xem xét việc thực hiện các Điều khoản của Hiệp định GATT liên quan đến những tác động bóp méo và hạn chế thương mại của các biện pháp đầu tư, các cuộc đàm phán phải xây dựng thêm các qui định thích hợp cần thiết để tránh các tác động có hại đối với thương mại";*

*Mong muốn thúc đẩy việc mở rộng và tự do hoá hơn nữa thương mại thế giới và tạo thuận lợi cho đầu tư qua biên giới quốc tế nhằm mục đích tăng mức tăng trưởng kinh tế của tất cả các đối tác tham gia thương mại, đặc biệt là của các Thành viên đang phát triển, đồng thời vẫn đảm bảo được cạnh tranh tự do;*

*Có tính đến các nhu cầu cụ thể về thương mại, phát triển và tài chính của các Thành viên đang phát triển, đặc biệt là những nước chậm phát triển ;*

*Thừa nhận rằng một số biện pháp đầu tư nhất định có thể gây ra các tác động bóp méo hoặc hạn chế thương mại;*

Bằng Hiệp định này *thỏa thuận* như sau:

## ***Điều 1***

### *Phạm vi*

Hiệp định này chỉ áp dụng đối với các biện pháp đầu tư liên quan đến thương mại hàng hoá (trong Hiệp định này được gọi là "TRIMs").

## ***Điều 2***

### *Đối xử quốc gia và những hạn chế về số lượng*

1. Không làm phương hại đến quyền lợi và nghĩa vụ qui định tại GATT 1994, không một Thành viên nào được phép áp dụng TRIMs trái với các qui định tại Điều III hoặc Điều XI của GATT 1994.

2. Một danh mục minh họa TRIMs không phù hợp với các nghĩa vụ về đối xử quốc gia qui định tại Khoản 4, Điều III của GATT 1994 và nghĩa vụ loại bỏ chung các biện pháp hạn chế về số lượng qui định tại khoản 1 Điều XI của GATT 1994 được nêu tại Phụ lục của Hiệp định này.

### **Điều 3**

#### *Các ngoại lệ*

Trong trường hợp thích hợp, tất cả các ngoại lệ qui định tại GATT 1994 được áp dụng đối với các qui định của Hiệp định này.

### **Điều 4**

#### *Các Thành viên đang phát triển*

Thành viên đang phát triển được phép tạm thời làm khác với các qui định của Điều 2 trong chừng mực và theo cách thức mà Điều XVIII GATT 1994, Bản Diễn giải các quy định về cán cân thanh toán của GATT 1994 và Tuyên bố về các biện pháp thương mại được áp dụng cho các mục đích về cán cân thanh toán thông qua ngày 28 tháng 11 năm 1979 (BISD 26S/205-209), cho phép Thành viên làm khác với các qui định của Điều III và XI GATT 1994.

### **Điều 5**

#### *Thông báo và các thoả thuận về thời kỳ quá độ*

1. Các Thành viên, trong vòng 90 ngày kể từ ngày Hiệp định WTO có hiệu lực, phải thông báo cho Hội đồng thương mại hàng hoá tất cả các TRIMs đang áp dụng không phù hợp với qui định của Hiệp định này. Các TRIMs này, dù được áp dụng chung hay áp dụng trong một số trường hợp cụ thể, phải được thông báo cùng với các đặc điểm chính của các biện pháp đó.<sup>1</sup>
2. Mỗi nước Thành viên phải loại bỏ các TRIMs đã thông báo theo khoản 1 trong vòng hai năm kể từ ngày Hiệp định WTO có hiệu lực đối với các Thành viên phát triển, trong vòng năm năm đối với Thành viên đang phát triển và trong vòng bảy năm đối với Thành viên kém phát triển.
3. Khi được yêu cầu, Hội đồng thương mại hàng hoá có thể kéo dài thời hạn quá độ để loại bỏ TRIMs đã thông báo theo khoản 1 đối với Thành viên đang phát triển (bao gồm cả nước kém phát triển) nếu những nước này có thể chứng tỏ là đang gặp phải những khó khăn đặc biệt trong quá trình thực thi Hiệp định này. Trong quá trình xem xét các yêu cầu trên, Hội đồng thương mại hàng hoá sẽ tính đến nhu cầu phát triển, tài chính và thương mại của Thành viên đang được xem xét.
4. Trong thời kỳ quá độ, một Thành viên không được phép sửa đổi nội dung TRIMs đã thông báo theo khoản 1, khác với nội dung đã áp dụng trước ngày Hiệp định WTO để làm tăng thêm mức độ không phù hợp với các qui định của Điều 2. TRIMs được đưa ra trong vòng 180 ngày trước ngày Hiệp định WTO có hiệu lực sẽ không được hưởng thời gian quá độ qui định tại khoản 2.

---

<sup>1</sup> Nếu TRIMs được áp dụng tùy tiện theo thẩm quyền thì phải thông báo từng trường hợp áp dụng cụ thể. Các thông tin có khả năng phương hại đến lợi ích thương mại hợp pháp của doanh nghiệp nhất định nào đó không cần phải tiết lộ.

5. Cho dù có các qui định tại Điều 2, một Thành viên có thể áp dụng trong thời kỳ quá độ TRIMs tương tự cho các dự án đầu tư mới nhằm mục đích không tạo bất lợi cho các doanh nghiệp đã được thành lập trước đây đã phải tuân thủ qui định của TRIMs được thông báo theo khoản 1 trong các trường hợp sau:

- (i) các sản phẩm của dự án đầu tư mới là các sản phẩm tương tự với các sản phẩm của doanh nghiệp đã được thành lập; và
- (ii) khi cần thiết áp dụng để tránh bóp méo, làm sai lệch các điều kiện cạnh tranh giữa các dự án đầu tư mới và các doanh nghiệp đã được thành lập.

Bất kỳ TRIMs nào được áp dụng cho các dự án đầu tư mới đều phải được thông báo cho Hội đồng thương mại hàng hoá. Nội dung của TRIMs này phải có ảnh hưởng tương đương với nội dung áp dụng cho doanh nghiệp đã được thành lập và TRIMs này sẽ phải được loại bỏ đồng thời.

## **Điều 6**

### *Minh bạch hóa*

1. Đối với các TRIMs, các Thành viên khẳng định lại cam kết thực hiện nghĩa vụ về minh bạch hóa và thông báo tại Điều X của GATT 1994, về việc thực thi "Thông báo" qui định tại Bản Diễn giải về thông báo, tham vấn, giải quyết tranh chấp và giám sát được thông qua ngày 28 tháng 11 năm 1979 và tại Quyết định của các Bộ trưởng về các thủ tục thông báo thông qua ngày 15 tháng 4 năm 1994.

2. Mỗi Thành viên phải thông báo cho Ban Thư ký về các ấn phẩm trong đó có thể tìm thấy các biện pháp TRIMs, bao gồm cả các biện pháp được chính quyền khu vực hoặc chính quyền địa phương áp dụng tại địa phương mình.

3. Mỗi Thành viên sẽ xem xét một cách thân thiện các yêu cầu về thông tin và dành cơ hội tham vấn như nhau liên quan đến các vấn đề phát sinh từ Hiệp định này khi một Thành viên khác đưa ra. Phù hợp với Điều X của GATT 1994, không Thành viên nào bị yêu cầu công bố các thông tin nếu việc công bố đó có thể ngăn cản việc thực thi pháp luật hoặc vi phạm lợi ích công cộng hoặc gây phương hại đến lợi ích thương mại hợp pháp của một số doanh nghiệp nhất định, dù doanh nghiệp đó là doanh nghiệp tư nhân hay doanh nghiệp quốc doanh.

## **Điều 7**

### *Ủy ban về các biện pháp đầu tư liên quan đến thương mại*

1. Ủy ban về các biện pháp đầu tư liên quan đến thương mại (trong Hiệp định này được gọi là "Ủy ban") được thành lập theo Hiệp định và sẽ để ngỏ cho tất cả các Thành viên tham gia. Ủy ban sẽ bầu ra Chủ tịch và Phó Chủ tịch Ủy ban và sẽ họp ít

nhất mỗi năm một lần và họp trong trường họp có yêu cầu của bất kỳ Thành viên nào.

2. Ủy ban sẽ thực thi các trách nhiệm do Hội đồng thương mại hàng hoá giao phó và tạo cơ hội cho các nước Thành viên được tham vấn về bất kỳ vấn đề nào liên quan đến hoạt động và thực thi Hiệp định này.

3. Ủy ban sẽ giám sát quá trình hoạt động và thực thi Hiệp định này và sẽ báo cáo định kỳ hàng năm cho Hội đồng thương mại hàng hoá.

### **Điều 8**

#### *Tham vấn và giải quyết tranh chấp*

Các qui định của Điều XXII và Điều XXIII Hiệp định GATT 1994 được chi tiết hóa và áp dụng tại Bản Diễn giải về giải quyết tranh chấp sẽ được áp dụng cho việc tham vấn và giải quyết những tranh chấp phát sinh từ Hiệp định này.

### **Điều 9**

#### *Rà soát của Hội đồng Thương mại hàng hoá*

Không muộn hơn 5 năm kể từ ngày Hiệp định WTO có hiệu lực, Hội đồng thương mại hàng hoá sẽ rà soát lại quá trình hoạt động của Hiệp định này và nếu cần thiết sẽ đề nghị lên Hội nghị Bộ trưởng sửa đổi văn bản của Hiệp định này. Trong quá trình rà soát, Hội đồng thương mại hàng hoá sẽ xem xét liệu có cần bổ sung thêm vào Hiệp định này các qui định về chính sách đầu tư và chính sách cạnh tranh hay không.

## **PHỤ LỤC**

### **DANH MỤC MINH HOẠ**

1. TRIMs không phù hợp với các nghĩa vụ về đối xử quốc gia được qui định tại Điều III của GATT 1994 bao gồm những biện pháp mang tính bắt buộc hoặc được thực thi thông qua luật trong nước và các quyết định mang tính hành chính hoặc các điều kiện mà chỉ khi tuân thủ các điều kiện này mới được hưởng một ưu đãi nào đó và biện pháp này qui định:

(a) doanh nghiệp phải mua hoặc sử dụng các sản phẩm có xuất xứ trong nước hoặc từ một nguồn cung cấp trong nước, dù yêu cầu đó được xác định theo sản phẩm nhất định, theo số lượng hoặc giá trị sản phẩm hoặc theo tỷ lệ về số lượng hoặc giá trị của sản xuất trong nước; hoặc

(b) doanh nghiệp chỉ được mua hoặc sử dụng các sản phẩm nhập khẩu được

giới hạn trong một tổng số tính theo số lượng hoặc giá trị sản phẩm nội địa mà doanh nghiệp này xuất khẩu.

2. TRIMs không phù hợp với nghĩa vụ loại bỏ chung các biện pháp hạn chế về số lượng được quy định tại khoản 1, Điều XI của GATT 1994 bao gồm những biện pháp mang tính bắt buộc hoặc được thực thi thông qua luật trong nước và các quyết định mang tính hành chính hoặc các điều kiện mà chỉ khi tuân thủ với các điều kiện này mới được hưởng một ưu đãi nào đó và biện pháp này hạn chế:

- (a) việc doanh nghiệp nhập khẩu sản phẩm để sử dụng cho hoặc liên quan đến sản xuất trong nước dưới hình thức hạn chế chung hoặc hạn chế trong một tổng số liên quan đến số lượng hoặc giá trị sản xuất trong nước mà doanh nghiệp đó xuất khẩu;
- (b) việc doanh nghiệp nhập khẩu sản phẩm để sử dụng cho hoặc liên quan đến sản xuất trong nước bằng cách hạn chế khả năng tiếp cận đến nguồn ngoại hối liên quan đến nguồn thu ngoại hối của doanh nghiệp này;
- (c) việc doanh nghiệp xuất khẩu hoặc bán để xuất khẩu các sản phẩm, mặc dù được quy định dưới hình thức sản phẩm cụ thể hay dưới hình thức số lượng hoặc giá trị sản phẩm hoặc theo một tỷ lệ về số lượng hoặc giá trị sản xuất trong nước của doanh nghiệp.